

Số: /QĐ-BCĐ138

Tuy Phước, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc huyện Tuy Phước

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO 138 HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 110/QĐ-BCĐ138, ngày 03/8/2023 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh Bình Định; Quyết định số 6070/QĐ-UBND, ngày 19/7/2023 của Chủ tịch UBND huyện về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc huyện Tuy Phước;

Theo đề nghị của Trưởng Công an huyện tại Tờ trình số 1438/TTr-CAH-TH, ngày 17/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc huyện Tuy Phước (gọi tắt là Ban Chỉ đạo 138 huyện).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 58/QĐ-BCĐ, ngày 14/8/2017 của Trưởng Ban Chỉ đạo 138 huyện về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo 138 huyện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND huyện, Trưởng Công an huyện, Trưởng phòng Phòng Y tế huyện; Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các thành viên Ban Chỉ đạo 138 huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Chỉ đạo 138 tỉnh;
- Phòng PV01 - CAT;
- TT. HU; TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Tổ giúp việc BCĐ 138 huyện;
- LĐVP; CVVP K4;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Huỳnh Nam

UBND HUYỆN TUY PHƯỚC
BAN CHỈ ĐẠO PCTP, TNXH
& XDPT TOÀN DÂN BVANTQ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc huyện Tuy Phước
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BCĐ138 ngày /9/2023
của Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội
và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ
an ninh Tổ quốc huyện Tuy Phước)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, phạm vi trách nhiệm, chế độ làm việc; cơ chế điều hành, chế độ hội nghị, họp, thông tin, báo cáo và điều kiện đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc huyện Tuy Phước (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Đối tượng áp dụng: Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, Ủy viên Ban Chỉ đạo (gọi tắt là Thành viên Ban Chỉ đạo), Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo.

Điều 2. Nguyên tắc và chế độ làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, phát huy trí tuệ tập thể, đề cao quyền hạn và trách nhiệm của các thành viên, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật và quy định của Quy chế này.

2. Thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo triển khai thực hiện công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

3. Đảm bảo yêu cầu phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và trao đổi thông tin giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa các phòng, ngành, hội đoàn thể và UBND các xã, thị trấn theo quy định của pháp luật.

4. Trưởng ban sử dụng con dấu của UBND huyện; các Thành viên khác sử dụng con dấu của phòng, ngành, hội đoàn thể nơi công tác.

Điều 3. Thường trực và giúp việc Ban Chỉ đạo

1. Thường trực Ban Chỉ đạo gồm: Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và Ủy viên.
2. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo là Công an huyện.
3. Giúp việc Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo là Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo.
4. Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo gồm lãnh đạo thuộc các phòng, ngành, hội đoàn thể tham gia kiêm nhiệm.

**Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ****Điều 4. Trách nhiệm của Trưởng ban**

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo tỉnh, Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, UBND huyện về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo huyện.
2. Lãnh đạo, điều hành mọi hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Thành viên và triệu tập, chủ trì các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo.
3. Trong trường hợp cần thiết, ủy quyền cho các Phó Trưởng ban giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của mình.

Điều 5. Trách nhiệm của Phó Trưởng ban Thường trực

1. Giúp Trưởng ban tổ chức, chỉ đạo, điều hành toàn bộ công tác triển khai thực hiện và quản lý điều hành thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016 - 2025 và định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm); Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây gọi tắt là Chương trình phòng, chống ma túy); Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây gọi tắt là Chương trình phòng, chống mua bán người); Chương trình phòng, chống HIV/AIDS; Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây gọi tắt là Chương trình phòng, chống mại dâm); Chỉ thị số 48-CT/TW, ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới (sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 48-CT/TW) và Kết luận số 13-KL/TW, ngày 16/8/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW; Chỉ thị số 09-CT/TW, ngày 01/12/2011 của Ban Bí thư (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới (sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 09-CT/TW); Chỉ thị số 36-CT/TW, ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy (sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 36-CT/TW).
2. Điều hành, giải quyết công việc của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo và công việc của Ban Chỉ đạo khi Trưởng ban vắng mặt hoặc được Trưởng ban ủy quyền.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

Điều 6. Trách nhiệm của Phó Trưởng ban

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về việc triển khai và quản lý điều hành thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm; Chương trình phòng, chống ma túy; Chương trình phòng, chống mua bán người; Chương trình phòng, chống HIV/AIDS; Chương trình phòng, chống mại dâm; Chỉ thị số 09-CT/TW; Chỉ thị số 48-CT/TW và Kết luận số 13-KL/TW, ngày 16/8/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW; Chỉ thị số 36-CT/TW thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý của mình.

2. Giúp Trưởng ban chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc của Ban Chỉ đạo theo chương trình, kế hoạch và nhiệm vụ được Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực phân công hoặc ủy quyền và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, thủ trưởng cơ quan nơi công tác về những quyết định của mình.

3. Chủ động giải quyết công việc được phân công, nếu có phát sinh những vấn đề lớn, quan trọng, nhạy cảm phải kịp thời báo cáo Trưởng ban; khi giải quyết những vấn đề liên quan đến lĩnh vực của Phó Trưởng ban khác thì trực tiếp phối hợp với Phó Trưởng ban đó để giải quyết. Trường hợp có ý kiến khác nhau, vượt quá phạm vi quyền hạn được giao thì phải báo cáo Trưởng ban xem xét, quyết định.

Điều 7. Trách nhiệm của các Ủy viên

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và pháp luật về toàn bộ công việc thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực nơi thành viên công tác liên quan đến việc triển khai thực hiện và quản lý điều hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm; Chương trình phòng, chống ma túy; Chương trình phòng, chống mua bán người; Chương trình phòng, chống HIV/AIDS; Chương trình phòng, chống mại dâm; Chỉ thị số 09-CT/TW; Chỉ thị số 48-CT/TW và Kết luận số 13-KL/TW, ngày 16/8/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW; Chỉ thị số 36-CT/TW.

2. Chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo, phối hợp hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của phòng, ngành, hội, đoàn thể nơi công tác trong việc triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm; Chương trình phòng, chống ma túy; Chương trình phòng, chống mua bán người; Chương trình phòng, chống HIV/AIDS; Chương trình phòng, chống mại dâm; Chỉ thị số 09-CT/TW; Chỉ thị số 48-CT/TW và Kết luận số 13-KL/TW, ngày 16/8/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW; Chỉ thị số 36-CT/TW và những công tác được Ban Chỉ đạo phân công theo dõi, phụ trách.

3. Chỉ đạo việc kiểm tra, đôn đốc, theo dõi, tổng hợp tình hình, sơ kết, tổng kết và báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về kết quả triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm; Chương trình phòng, chống ma túy; Chương trình phòng, chống mua bán người; Chương trình phòng, chống HIV/AIDS; Chương trình phòng, chống mại dâm; Chỉ thị số 09-CT/TW; Chỉ thị số 48-CT/TW và Kết luận số 13-KL/TW, ngày 16/8/2021 của Bộ Chính trị về

tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW; Chỉ thị số 36-CT/TW cho Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Chỉ đạo đơn vị thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng tháng, quý, sáu tháng, một năm và báo cáo đột xuất của Ban Chỉ đạo, gửi Trưởng ban và cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo.

5. Tiếp nhận và truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Trưởng ban, Phó Trưởng ban tới Tổ giúp việc và các phòng, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan biết, thực hiện. Trực tiếp chỉ đạo Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo tham mưu giải quyết các công việc thường xuyên, chuẩn bị tài liệu và các điều kiện cần thiết khác phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo; chủ động nghiên cứu đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc của Ban Chỉ đạo.

6. Trường hợp Ủy viên Ban Chỉ đạo không thể thực hiện trách nhiệm được quy định tại Quy chế này từ sáu tháng trở lên hoặc có thay đổi về nhân sự thì phòng, ngành, hội đoàn thể nơi Thành viên Ban Chỉ đạo công tác có trách nhiệm cử thành viên khác thay thế, báo cáo Trưởng ban và thông báo bằng văn bản cho Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo.

7. Cử cán bộ, chuyên viên đại diện của các phòng, ngành, hội đoàn thể tham gia Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo huyện và thực hiện những nhiệm vụ công tác khác được Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 8. Trách nhiệm của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo hoạch định những vấn đề có tính chiến lược để chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

2. Tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện, theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp, xây dựng báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình, kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm; Chương trình phòng, chống ma túy; Chương trình phòng, chống mua bán người; Chương trình phòng, chống HIV/AIDS; Chương trình phòng, chống mại dâm; Chỉ thị số 09-CT/TW; Chỉ thị số 48-CT/TW và Kết luận số 13-KL/TW, ngày 16/8/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW; Chỉ thị số 36-CT/TW.

3. Tham mưu Ban Chỉ đạo chỉ đạo các cơ quan chức năng, các lực lượng phối hợp đấu tranh với các băng, nhóm tội phạm nguy hiểm, hoạt động trên nhiều địa bàn, các vụ án nghiêm trọng, phức tạp về an ninh, kinh tế, trật tự xã hội nhằm bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, chống tiêu cực, tham nhũng, đảm bảo cho pháp luật được thi hành nghiêm minh và thống nhất.

4. Chuẩn bị nội dung, chương trình và các điều kiện cần thiết phục vụ các phiên họp, hội nghị, hội thảo, tập huấn, kiểm tra, khảo sát về công tác phòng,

chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc theo chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo.

5. Duy trì mối quan hệ chặt chẽ giữa các phòng, ngành, hội đoàn thể và cá nhân có liên quan với Ban Chỉ đạo; đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo được thường xuyên, thiết thực, hiệu quả. Thực hiện các Nghị quyết liên tịch, Chương trình phối hợp hành động ký kết giữa các ngành, đoàn thể về phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

6. Thực hiện nhiệm vụ đầu mối phối hợp trong phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc với các sở, ngành và Ban Chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

7. Tổng hợp, đề xuất khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và thực hiện chế độ chính sách hỗ trợ đối với những người bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe và tài sản do tham gia phòng, chống tội phạm theo quy định của pháp luật.

8. Lập dự toán, đề xuất phân bổ kinh phí và phối hợp theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; đảm bảo kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo.

9. Thực hiện chế độ họp, thông tin, báo cáo quy định tại Điều 10, Điều 11 Quy chế này; các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và do Trưởng ban và các Phó Trưởng ban giao.

Điều 9. Trách nhiệm của Tổ giúp việc

1. Tham mưu, giúp việc Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo trong việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

2. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ hoặc đột xuất với Thường trực Ban Chỉ đạo về công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Điều 10. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Ban Chỉ đạo thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng tháng, quý, sáu tháng, một năm và báo cáo đột xuất. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo hướng dẫn cụ thể hình thức, thời gian, nội dung các báo cáo Ban Chỉ đạo; tổng hợp, xây dựng các báo cáo chung của Ban Chỉ đạo báo cáo Huyện ủy, UBND huyện và Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định hoặc theo yêu cầu của cấp trên.

2. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, lãnh đạo các phòng, ban, ngành, hội đoàn thể thành viên Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo 138 các xã, thị trấn thực hiện nghiêm quy định về thông tin, báo cáo theo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và các quy định có liên quan; kịp thời báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo các vụ việc về an ninh, trật tự, các vụ việc phạm tội nghiêm trọng, phức tạp, nổi cộm, dư luận xã hội quan tâm. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo theo dõi tình

hình tội phạm, định kỳ hằng tháng có văn bản báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo 138 tỉnh và Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 138 tỉnh; kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

Điều 11. Chế độ họp, hội nghị

1. Ban Chỉ đạo tổ chức họp định kỳ sáu tháng, một năm hoặc đột xuất theo quyết định của Trưởng ban. Trong trường hợp cần thiết, Trưởng ban sẽ triệu tập Thường trực Ban Chỉ đạo họp để giải quyết công việc của Ban Chỉ đạo.

2. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo đề xuất Trưởng ban quyết định nội dung, thành phần tham gia, thời gian tổ chức các cuộc họp, hội nghị của Ban Chỉ đạo.

3. Ủy viên Ban Chỉ đạo tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo; phối hợp chuẩn bị nội dung họp khi có yêu cầu của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo; trường hợp không tham dự, phải báo cáo xin ý kiến Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban chủ trì phiên họp và ủy quyền cán bộ dự họp thay.

4. Các phiên họp của Ban Chỉ đạo phải được thông báo bằng văn bản về nội dung, thời gian và địa điểm trước 03 ngày làm việc và kèm các tài liệu liên quan.

Điều 12. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách nhà nước đảm bảo, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm từ nguồn ngân sách của tỉnh, ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật. Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, Ủy viên Ban Chỉ đạo, Cơ quan Thường trực, Tô giúp việc Ban Chỉ đạo và các phòng, ngành, hội đoàn thể liên quan chịu trách nhiệm thực hiện đúng quy định tại Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc nảy sinh, các thành viên Ban Chỉ đạo phản ánh về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo, kịp thời đề xuất Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.